

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 4 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Miễn giảm học phí năm học 2017-2018

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ ĐỐI NGOẠI

Căn cứ quyết định số 48/TTg ngày 24-01-1997 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cấp trường Kinh tế đối ngoại TW thành trường Cao đẳng Kinh tế đối ngoại;

Căn cứ Quyết định số 7390/QĐ-BCT ngày 20-8-2014 của Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Kinh tế Đối ngoại;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14-02-2015 của Chính Phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐT BXH ngày 30/3/2016 của Bộ GD&ĐT, Bộ Tài chính, Bộ Lao động-Thương binh và xã hội, hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;

Theo biên bản họp Hội đồng xét miễn giảm học phí số: 11 /BBXMGHP & TCXH - CKĐ, ngày 30 tháng 05 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay, duyệt miễn giảm học phí năm học 2017-2018 cho các HSSV như sau:

Miễn học phí: 11 học sinh sinh viên (danh sách đính kèm), trong đó:

- Hệ Cao đẳng chính quy: 11 sinh viên
- Hệ Liên thông chính quy từ Trung cấp lên Cao đẳng: 04 sinh viên.

Giảm 70% học phí: 03 sinh viên (danh sách đính kèm), trong đó :

- Hệ Cao đẳng chính quy: 03 sinh viên.

Giảm 50% học phí: 01 sinh viên (danh sách đính kèm), trong đó :

- Hệ Cao đẳng chính quy: 01 sinh viên.

Điều 2. Các học sinh, sinh viên có tên trong danh sách được hưởng Miễn giảm học phí theo qui định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Các Ông, Bà Trưởng Phòng, Trưởng Khoa, Trưởng bộ môn, Giám đốc Trung tâm, Ban Cán sự các lớp và các sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. / kh

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu văn thư;
- P.CTSV.



Th.S. Phan Thành Nguyên

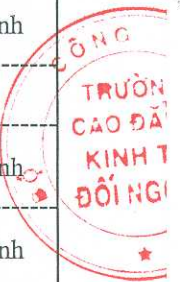
**DANH SÁCH HỌC SINH - SINH VIÊN ĐƯỢC MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ
NĂM HỌC 2017-2018**

(Theo quyết định số: 304/QĐ - CKĐ, ngày 4 tháng 6 năm 2018)

I. MIỄN HỌC PHÍ

1. HỆ CAO ĐẲNG CHÍNH QUY

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	ĐỐI TƯỢNG
CAO ĐẲNG KHÓA 19					
1	1510050235	Lương Thị Tuyết	04/ 5/1997	CĐQTKS19D	Dân tộc thiểu số hộ cận nghèo
2	1510080381	Hồ Thị Nữ	10/ 8/1997	CĐKTDN19D	Con thương binh, bệnh binh
3	1510060294	Hoàng Thị Út	20/ 9/1997	CĐMATM19C	Dân tộc thiểu số hộ nghèo
4	1510011104	Luân Long An	01/10/1996	CĐKDXK19R	Dân tộc thiểu số hộ nghèo
CAO ĐẲNG KHÓA 20					
1	1610010822	Huỳnh Thị Thanh Xuân	12/10/1997	CĐKDXK20D3	Con thương binh, bệnh binh
CAO ĐẲNG KHÓA 21					
1	1710020446	Lương Thị Ngọc Diệp	18/ 4/1999	CĐKDXK21D5	Con thương binh, bệnh binh
2	1710030349	Nguyễn Thị Bảo Châu	21/12/1999	CĐMATM21C	Con thương binh, bệnh binh
3	1710030600	Nguyễn Thị Thủy	20/11/1999	CĐQTDN21D	Con thương binh, bệnh binh
4	1710030225	Nguyễn Thị Ngọc Nhung	25/12/1999	CĐMATM21B	Con thương binh, bệnh binh
5	1710030047	Lê Thành Duy	15/ 2/1999	CĐQTKS21A	Con thương binh, bệnh binh
6	1710021497	Nguyễn Thị Tố Trinh	16/ 7/1999	CĐKDXK21A4	Con thương binh, bệnh binh



II.GIẢM 70% HỌC PHÍ

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	ĐỐI TƯỢNG	
1	1610011425	Thuận Thị Mỹ	Hương	14/ 3/1996	CĐKDXK20A1	Dân tộc thiểu số ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn
2	1610081147	Neáng Sóc	Phi	5/11/1996	CĐKTDN20L	Dân tộc thiểu số ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn
3	1610041224	Danh Thanh	Hiếu	01/ 5/1997	CĐQTXD20 (Cs.Cần Thơ)	Dân tộc thiểu số hộ nghèo

III.GIẢM 50% HỌC PHÍ

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	ĐỐI TƯỢNG	
1	1710020323	Nguyễn Thị Thu	Hà	26/ 6/1999	CĐKDXK20D2	Con BB,CNV bị tai nạn lao động

Tổng số trong danh sách gồm 15 sinh viên.

